

Số: *23* /2022/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày *22* tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan
và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày
18/6/2020;*

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

*Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28/9/2009 của Chính phủ quy
định về quản lý chiếu sáng đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ
quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2010/TT-BXD ngày 05/02/2010 của Bộ trưởng
Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ
thuật đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ
trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực
hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày
14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật
Quảng cáo;*



Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 143 /TTr-SVHTTDL ngày 10/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07/12/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Thái Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thận

QUY ĐỊNH
Quy định hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan
và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 23 /2022/QĐ-UBND ngày 22 /11/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh)



Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Một số từ ngữ trong Quy định này được hiểu như sau:

1. Tuyên truyền cổ động trực quan: Là phương tiện, hình thức sử dụng phương pháp tác động đến đối tượng thông qua âm thanh, hình ảnh, màu sắc, kiểu chữ, cách trình bày, trang trí... nhằm thu hút người xem, dẫn dắt suy nghĩ và hành động của họ theo định hướng.

2. Quảng cáo: Là việc sử dụng các phương tiện nhằm giới thiệu đến công chúng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có mục đích sinh lợi; sản phẩm, dịch vụ không có mục đích sinh lợi; tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được giới thiệu, trừ tin thời sự; chính sách xã hội; thông tin cá nhân.

3. Quảng cáo ngoài trời: Là tất cả các hình thức quảng cáo tác động đến người tiêu dùng khi họ bước chân ra khỏi ngôi nhà đang sinh sống, bao gồm quảng cáo xuất hiện trên đường, phố, các địa điểm công cộng mà con người xuất hiện.

4. Màn hình chuyên quảng cáo: Là phương tiện quảng cáo sử dụng công nghệ điện tử để truyền tải các sản phẩm quảng cáo, bao gồm màn hình LED, LCD và các hình thức tương tự.

5. Cổng chào: Là công trình xây dựng tạm thời, hình thức như cái cổng lớn, dựng trên đường phố, có trang trí cờ hoa làm lối đi mang tính nghi thức chào mừng.

6. Thiết kế chiếu sáng công cộng: Là hệ thống đèn chiếu sáng (bao gồm cả hệ thống đèn trang trí, chiếu sáng các công trình kiến trúc) phục vụ nhu cầu sinh hoạt và tạo sự an toàn, an ninh trên đường, phố, trong cộng đồng dân cư,

kết hợp tính thẩm mỹ, giá trị nghệ thuật, tạo dựng vẻ đẹp cho không gian vào ban đêm.

7. Mái nhà: Là bộ phận bao che và chịu lực ở trên cùng của ngôi nhà.

8. Tầng: Là không gian nằm giữa một nền/sàn và trần ngay phía trên nó.

9. Mặt trước công trình, nhà ở: Là mặt chính của công trình, nhà ở có lối vào tiếp giáp với lối đi lại của khu vực, gắn với số nhà và được công nhận tại các giấy tờ có giá trị pháp lý.

10. Mặt tường bên công trình, nhà ở: Là các mặt nhà tiếp giáp với mặt tiền và mặt sau của công trình, nhà ở.

11. Công trình cao tầng: Là công trình có số tầng từ 08 tầng trở lên hoặc lớn hơn 28m.

12. Khu vực khuôn viên: Là ranh giới được thể hiện tại giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất.

13. Bảng quảng cáo tấm lớn: Là bảng quảng cáo có diện tích một mặt từ 40m² trở lên.

14. Bảng quảng cáo tấm nhỏ: Là bảng quảng cáo có diện tích một mặt dưới 40m².

15. Biển chỉ dẫn: Là tấm biển để chỉ dẫn hướng đi hoặc các điều cần biết nhằm thông báo cho những người đi đường biết những định hướng cần thiết hoặc những điều có ích khác, đồng thời có tác dụng giúp cho việc điều khiển và hướng dẫn giao thông trên đường được thuận lợi, đảm bảo an toàn chuyển động.

16. Biển hộp đèn (hay còn có tên gọi khác là lightbox): Là loại hộp được sử dụng để quảng cáo, truyền tải thông điệp của cá nhân, tổ chức bằng cách sử dụng đèn từ phía bên trong để chiếu sáng hình ảnh, thông điệp quảng cáo.

17. Trạm bảng tin: Là nơi đặt tấm bảng dùng để viết, vẽ hoặc gắn vào đó số văn bản thông tin từ chữ viết cho đến hình vẽ nhằm mục đích truyền tải thông điệp của cá nhân, tổ chức.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời

1. Hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời phải tuân theo quy định của Luật Quảng cáo và quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Đảm bảo mỹ quan, phù hợp với quy hoạch của tỉnh về sử dụng đất, xây dựng, giao thông và các nội dung liên quan.

3. Ưu tiên cho các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và địa phương.

4. Đối với việc treo băng rôn tuyên truyền, quảng cáo trong khu vực đô thị và trên đường giao thông.

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, quảng cáo bằng phương tiện treo băng rôn phải gửi văn bản đề nghị vị trí treo băng rôn về Ủy ban nhân dân cấp huyện để được thống nhất vị trí các điểm treo băng rôn.

b) Trong thời gian thực hiện tuyên truyền, quảng cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về trật tự xã hội, mỹ quan đô thị, an toàn giao thông, thường xuyên kiểm tra và kịp thời thay thế, sửa chữa những phương tiện bị hư hỏng làm mất mỹ quan, an toàn giao thông, trật tự xã hội, tự tháo dỡ phương tiện khi đã hết thời hạn tuyên truyền, quảng cáo.

5. Đối với hoạt động quảng cáo trong hành lang an toàn giao thông đường bộ phải tuân thủ quy định sau:

a) Việc quảng cáo trong hành lang an toàn giao thông đường bộ chỉ được thực hiện tạm thời khi điều kiện địa hình bên ngoài hành lang an toàn giao thông đường bộ không thực hiện được.

b) Các biển quảng cáo lắp đặt tạm thời trong hành lang an toàn giao thông đường bộ không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông và phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận.

c) Việc xây dựng công trình quảng cáo trong hành lang an toàn giao thông đường bộ phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận, cấp giấy phép thi công theo quy định tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải; Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Điều 5. Phương tiện, hình thức tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời

1. Treo cờ Đảng, Quốc kỳ, cờ hội, cờ tôn giáo.
2. Bảng tuyên truyền và quảng cáo (bao gồm cả biển dạng chữ, hình, biểu tượng), băng rôn, pa nô, biển hiệu, áp phích, hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo, bảng điện tử chạy chữ, tranh cổ động, cổng chào, thiết kế đèn chiếu sáng.
3. Phương tiện giao thông.
4. Đoàn người chuyển tải sản phẩm tuyên truyền, quảng cáo; vật thể tuyên truyền, quảng cáo; tờ rơi tuyên truyền, quảng cáo.
5. Trong các chương trình hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; hội nghị, hội thảo, triển lãm, hội chợ.
6. Các phương tiện, hình thức tuyên truyền và quảng cáo khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH TUYÊN TRUYỀN CỔ ĐỘNG TRỰC QUAN

Điều 6. Phương tiện, hình thức tuyên truyền cổ động trực quan

1. Tuyên truyền cổ động trực quan bằng phương tiện, hình thức treo cờ Đảng, Quốc kỳ, cờ hội, cờ tôn giáo.
 - a) Cờ Đảng, Quốc kỳ được treo ngoài trời vào dịp các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, Tết cổ truyền của dân tộc và theo thông báo của Trung ương và chính quyền địa phương.
 - b) Quốc kỳ được treo và mang đi ở những nơi có tổ chức mít tinh, diễu hành, động viên quần chúng, phát động thi đua sản xuất, thực hiện các phong trào

cách mạng và theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Thời gian bắt đầu và kết thúc treo cờ thực hiện theo thông báo của trung ương và chính quyền địa phương.

c) Các cơ quan Nhà nước, các nhà trường, các đơn vị vũ trang phải có cột cờ và treo Quốc kỳ trước công sở, hoặc nơi trang trọng trước cửa cơ quan, Quốc kỳ phải đúng tiêu chuẩn về kích thước, màu sắc đã được Hiến pháp quy định.

d) Cờ hội, cờ tôn giáo chỉ được treo tại địa điểm lễ hội và trong thời gian tổ chức lễ hội. Trong khu vực lễ hội, Quốc kỳ phải được treo nơi trang trọng, cao hơn cờ hội, cờ tôn giáo.

2. Tuyên truyền bằng phương tiện bảng một mặt, hai mặt, nhiều mặt, bảng nan lạt, dạng chữ, hình, biểu tượng có nội dung tuyên truyền nhiệm vụ chính trị và phong trào của ngành, đoàn thể; tùy từng vị trí cụ thể theo quy hoạch có thiết kế hình dáng, kết cấu, chiều cao, chiều rộng phù hợp với không gian, cảnh quan, an toàn giao thông, lưới điện và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tuyên truyền bằng phương tiện treo băng rôn ngang, băng rôn dọc

a) Đối với việc tuyên truyền nhiệm vụ chính trị: Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương; các sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương; các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - quốc phòng - an ninh của đất nước, của địa phương thống nhất sử dụng nền đỏ, chữ vàng (giống màu cờ Tổ quốc).

b) Đối với tuyên truyền nhiệm vụ mang tính chất phong trào của các ngành, đoàn thể: Tuyên truyền bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, thanh niên tình nguyện, phong trào văn hóa, văn nghệ, vấn đề an sinh xã hội... dùng màu nền trắng hoặc xanh dương, xanh lá; chữ màu xanh hoặc trắng, vàng, đỏ.

c) Câu, chữ in trên băng rôn phải là chữ in hoa có dấu, không cách điệu, thời gian treo không quá 15 ngày (trừ trường hợp có quy định khác). Biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu (nếu có) đặt ở bên phải của băng rôn ngang và phía dưới của băng rôn dọc; diện tích thể hiện của biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu không quá 20% diện tích của băng rôn.

d) Kích thước, vị trí treo đối với băng rôn ngang: Chiều rộng 0,8m đến 1m; chiều dài theo kích thước thực tế của các tuyến đường, phố để đảm bảo mỹ quan đô thị. Vị trí treo trên cột chuyên dùng hoặc vị trí phù hợp ở các tuyến đường, phố theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chất liệu của băng rôn bằng bạt hiflex, vải hoặc chất liệu tương đương và phải có suốt hai đầu.

đ) Kích thước, vị trí treo đối với băng rôn dọc: Chiều rộng từ 0,6m đến 0,8m; chiều dài từ 1,5m đến 2,5m. Tùy thuộc vào nội dung tuyên truyền và yêu cầu, điều kiện thực tế, kích thước của băng rôn có thể điều chỉnh nhưng không được vượt quá giới hạn $\pm 20\%$ diện tích theo kích thước nêu trên. Vị trí treo tại các trụ đèn chiếu sáng ở hai bên đường, phố hoặc cột chuyên dụng theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Băng rôn dọc phải được đóng trong giá khung hoặc treo trên giá đỡ; giá đỡ phải được thiết kế bằng vật liệu không rỉ, liên kết chắc chắn bên trên và bên dưới băng rôn với thân cột đèn, cột chuyên dụng.



4. Tuyên truyền cổ động trực quan bằng Trạm bảng tin

a) Vị trí: Tại các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, khu dân cư; khu vực có vị trí thuận lợi nhất của nhà văn hóa xã, phường, thị trấn, khu dân cư; khu vực di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng.

b) Hình thức, kiểu dáng: Bảng đứng độc lập.

c) Kích thước, diện tích: 3m (dài) x 2m (cao) hoặc tùy theo vị trí nhưng diện tích không quá 20m²; chiều cao của bảng tin thiết kế phù hợp với địa hình.

5. Tuyên truyền cổ động trực quan bằng Bảng hộp đèn

a) Vị trí: Tại các dải phân cách trên các tuyến đường, phố; vị trí phải có sự thống nhất của các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và cơ quan quản lý đường bộ trung ương tại địa phương (nếu cần thiết).

b) Hình thức: Bảng hộp đèn đồng nhất về kiểu dáng trên cùng một tuyến đường, phố.

c) Phải tuân thủ yêu cầu kỹ thuật theo quy định

6. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan có gắn loa trên phương tiện giao thông phải có thông báo bằng văn bản gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong đó ghi rõ nội dung tuyên truyền cổ động, lộ trình và thời gian thực hiện, ma-ke-t (nếu có).

7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan bằng tổ chức đoàn người (mít tinh, diễu hành), tổ chức triển lãm, hội chợ, sự kiện, thông qua vật thể trên địa bàn tỉnh phải có thông báo bằng văn bản gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong đó ghi rõ nội dung tuyên truyền cổ động, lộ trình và thời gian thực hiện, ma-ke-t (nếu có).

8. Tuyên truyền cổ động trực quan bằng dựng cổng chào thực hiện theo Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công công trình xây dựng và bảo trì công trình xây dựng phải đảm bảo yêu cầu sau:

a) Phù hợp với yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan.

b) Bảo đảm tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng.

9. Tuyên truyền cổ động trực quan bằng thiết kế chiếu sáng thực hiện theo Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28/8/2019 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị; Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 11/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025 và phải đảm bảo yêu cầu sau:

a) Giải pháp chiếu sáng không gian công cộng phải góp phần tăng tính thẩm mỹ, kết hợp hài hòa giữa các yếu tố cảnh quan như cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa, mặt nước với các công trình kiến trúc, tượng đài, đài phun nước và các công trình khác.



b) Việc xây dựng, lắp đặt các công trình chiếu sáng phải thực hiện theo đúng thiết kế đã được phê duyệt, trong quá trình thi công phải bảo đảm an toàn, thuận tiện và tuân thủ các quy định về quản lý xây dựng công trình.

c) Công tác duy trì, bảo dưỡng phải bảo đảm cho hệ thống chiếu sáng hoạt động ổn định; đạt hiệu quả chiếu sáng cao, tiết kiệm điện và an toàn cho người quản lý, vận hành và sử dụng.

d) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng với các hình thức khác nhau theo quy định hiện hành.

Điều 7. Khu vực ưu tiên tuyên truyền cổ động trực quan

1. Khu vực trung tâm chính trị, hành chính của tỉnh, huyện, thành phố.
2. Một số điểm nút giao thông quan trọng.
3. Khu vực trung tâm văn hóa, khu vực vui chơi giải trí của tỉnh, huyện, thành phố.
4. Tại các điểm ranh giới hành chính tiếp giáp giữa các huyện, thành phố.
5. Điểm giáp ranh giữa tỉnh Thái Bình với các tỉnh, thành phố liền kề: Hà Nam, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Nam Định.

Chương III

QUY ĐỊNH QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI

Điều 8. Đối với quảng cáo trên phương tiện giao thông

1. Tuân thủ quy định tại Điều 32 Luật Quảng cáo.
2. Người quảng cáo, người thực hiện quảng cáo, người cho thuê phương tiện quảng cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo.

Điều 9. Đối với việc lắp, đặt biển hiệu của các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh

1. Việc thực hiện lắp đặt biển hiệu phải tuân thủ quy định tại Điều 34 Luật Quảng cáo và các yêu cầu sau:

a) Vị trí đặt biển hiệu thực hiện theo quy chuẩn QCVN 17:2018/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời.

b) Kiểu dáng, kích thước biển hiệu

Biển hiệu ngang: Chiều cao tối đa 02m, chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà; diện tích không quá 20m².

Biển hiệu dọc: Chiều ngang tối đa là 01m, chiều cao tối đa là 04m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu, không vi phạm chỉ giới xây dựng.

c) Nội dung biển hiệu: Thực hiện theo khoản 1, Điều 34 Luật Quảng cáo.

2. Biển hiệu có diện tích một mặt trên 20m² kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng biển quảng cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31 Luật Quảng cáo.

3. Đối với công trình nhà cao tầng có nhiều cơ quan, tổ chức văn phòng thì khu vực đặt biển hiệu của cơ quan, tổ chức nằm trong khuôn viên của công trình nhà cao tầng. Kích thước đặt biển hiệu do đơn vị quản lý nhà cao tầng quy định, nhưng phải đảm bảo về an toàn giao thông, an toàn cho người, tài sản trong khu vực đặt biển hiệu và phải đảm bảo mỹ quan đô thị.

4. Không thực hiện các biển hiệu có chân đứng đặt trên lề đường, vỉa hè gây ảnh hưởng an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

Điều 10. Đối với việc lắp, đặt biển chỉ dẫn

1. Hình dạng của biển chỉ dẫn: Có hình vuông, hình chữ nhật, hình chữ nhật vát nhọn một đầu.

2. Màu sắc: Biển chỉ dẫn có nền màu xanh lam, hình vẽ và chữ viết màu trắng, màu sắc mặt biển phải dùng chất liệu phản quang.

3. Vị trí đặt biển: Là những địa danh mà con đường đi qua và được sử dụng trên tất cả các loại hệ thống đường (trừ hệ thống đường chuyên dùng); phải tuân theo các quy định về quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường.

4. Số lượng biển: Không quá 02 biển cho cùng một nội dung.

Điều 11. Quảng cáo trên băng rôn ngang, băng rôn dọc

Thực hiện theo quy hoạch của tỉnh, tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các điều kiện sau:

1. Thời hạn quảng cáo không quá 15 ngày. Chất liệu của băng rôn ngang phải bằng bạt hiflex, vải hoặc chất liệu tương đương và phải có suốt hai đầu. Đối với băng rôn dọc phải đóng trong giá khung hoặc treo trên giá đỡ; giá đỡ phải được thiết kế bằng vật liệu không rỉ, liên kết chắc chắn bên trên và bên dưới băng rôn với thân cột đèn chiếu sáng hoặc cột chuyên dụng.

2. Kích thước băng rôn

a) Đối với băng rôn ngang: Chiều rộng từ 0,8m đến 1m; chiều dài theo kích thước thực tế của các tuyến đường, phố để đảm bảo mỹ quan đô thị.

b) Đối với băng rôn dọc: Chiều rộng từ 0,6m đến 0,8m; chiều dài từ 1,5m đến 2,5m.

3. Nội dung trên băng rôn gồm: Nội dung quảng cáo, tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, thời hạn treo.

4. Trường hợp quảng cáo trên băng rôn có nội dung tuyên truyền, cổ động chính trị, chính sách xã hội (băng rôn có thể hiện nhà tài trợ) thực hiện theo khoản 3 Điều 27 của Luật Quảng cáo; nội dung quảng cáo phải đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hài hòa giữa nội dung quảng cáo với nội dung tuyên truyền.

5. Các huyện, thành phố lập kế hoạch tổ chức và quản lý treo băng rôn trên những tuyến đường thuộc địa bàn phù hợp với quy hoạch quảng cáo ngoài trời của địa phương.

Điều 12. Quảng cáo trên bảng quảng cáo tấm lớn, tấm nhỏ đứng độc lập

1. Bảng quảng cáo tấm lớn đứng độc lập

Các tổ chức, cá nhân thực hiện quảng cáo bằng phương tiện bảng quảng cáo tấm lớn phải tuân theo các quy định tại Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật Quảng cáo; các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, phù hợp với Quy hoạch chung của tỉnh về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời và phải tuân theo các quy định sau:

a) Quy mô, vị trí, địa điểm, khu vực xây dựng, lắp đặt công trình quảng cáo tấm lớn đứng độc lập phải tuân thủ các quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, đảm bảo an toàn cho công trình và các công trình lân cận, bảo vệ môi trường, độ thông thủy, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, di tích lịch sử văn hóa và khoảng cách đến các công trình dễ cháy nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

b) Kiểu dáng công trình quảng cáo tấm lớn đứng độc lập: Mặt bảng hình chữ nhật, hình vuông, thân cột một trụ tròn. Công trình quảng cáo phải đảm bảo tiêu chí mỹ thuật và hệ thống liên kết chịu lực với các tác động bên ngoài như tác động gió, tải trọng tự thân theo các quy chuẩn hiện hành. Khi bảng quảng cáo không có nội dung quảng cáo phải căng bạt lót che toàn bộ mặt khung bảng.

2. Bảng quảng cáo tấm nhỏ đứng độc lập

Được xây dựng, lắp đặt trong khuôn viên các khu công nghiệp, công viên, khu đô thị, trung tâm thương mại, bến xe, bãi đỗ xe. Bảng quảng cáo tấm nhỏ đứng độc lập phải tuân theo các quy định tại Điều 27, Điều 29, Điều 30 của Luật Quảng cáo; các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, phù hợp với Quy hoạch chung của tỉnh về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời và phải tuân theo các quy định sau:

a) Mỗi khuôn viên của khu công nghiệp, công viên, khu đô thị, trung tâm thương mại, bến xe, bãi đỗ xe chỉ được xây dựng 01 bảng quảng cáo tấm nhỏ đứng độc lập.

b) Vị trí lắp dựng phải có sự chấp thuận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của khuôn viên khu công nghiệp, công viên, khu đô thị, trung tâm thương mại, bến xe, bãi đỗ xe.

Điều 13. Quảng cáo tại các công trình thấp tầng, nhà ở riêng lẻ

1. Không được che lấp nóc/mái nhà trừ các phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng.

2. Bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo và các hình thức tương tự lắp đặt tại mặt trước các công trình, nhà ở: Mỗi tầng được đặt 01 bảng hoặc 01 hộp đèn quảng cáo ngang và 01 bảng hoặc 01 hộp đèn quảng cáo dọc liền kề biển hiệu (nếu có); trường hợp không có biển hiệu cũng chỉ được đặt 01 bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo ngang và 01 bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo dọc, cụ thể:

a) Đối với bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo ngang: Nhô ra khỏi mặt ngoài công trình, nhà ở tối đa 0,2m, chiều cao tối đa 2m, chiều ngang không vượt quá giới hạn chiều ngang công trình.

b) Đối với bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo dọc gắn, ốp sát vào mặt ngoài công trình, nhà ở: Chiều ngang tối đa 1m, chiều cao tối đa 4m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng công trình, nhà ở nơi đặt bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo.

3. Bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo gắn, ốp vào mặt tường bên công trình, nhà ở phải liên kết chắc chắn, cố định sát vào mặt bên công trình. Số lượng và vị trí bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo phải phù hợp với quy hoạch quảng cáo được phê duyệt và tuân theo quy định sau:

a) Bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo có diện tích một mặt trên $20m^2$, kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng biển quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31 Luật Quảng cáo.

b) Đối với công trình, nhà ở 04 tầng trở xuống, chiều cao của bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo không nhô lên quá sàn mái 1,5m.

c) Đối với công trình, nhà ở 05 tầng trở lên, toàn bộ diện tích bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo phải gắn, ốp vào mặt tường bên.

d) Mỗi mặt tường bên công trình, nhà ở được đặt không quá 02 bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo.

4. Trong khuôn viên công trình đang xây dựng được lắp đặt hoặc thể hiện quảng cáo tạm thời vào mặt hàng rào/tường rào bao quanh công trình, nhưng phải đảm bảo khả năng chịu lực của hàng rào/tường rào; phải liên kết chắc chắn, cố định, sát vào hàng rào/tường rào; chiều cao không vượt quá chiều cao hàng rào/tường rào; không được gây ảnh hưởng đến công tác thi công, các hoạt động bình thường của các công trình lân cận, không che khuất tầm nhìn người điều khiển phương tiện tham gia giao thông và các hoạt động xung quanh khác.

5. Nội dung trên bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo gồm: Nội dung quảng cáo, tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, thời hạn thực hiện quảng cáo.

6. Không thực hiện các bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo có chân đứng đặt trên lề đường, vỉa hè gây ảnh hưởng an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

Điều 14. Quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị

1. Quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận, cấp phép thi công theo quy định của pháp luật và phải đảm bảo mỹ quan, không ảnh hưởng đến các quy chuẩn về giao thông và xây dựng.

2. Bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị phải đồng nhất về kiểu dáng trên cùng một tuyến đường. Các bảng quảng cáo tại dải phân cách trong thời gian không thực hiện quảng cáo không được để mặt bảng trống, rách, mất thẩm mỹ.

3. Bảng quảng cáo hoặc hộp đèn quảng cáo quảng cáo tại dải phân cách của đường đô thị phải thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và theo Quy hoạch tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời tỉnh Thái Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 15. Biển quảng cáo có nội dung tuyên truyền, cổ động chính trị, chính sách xã hội (biển quảng cáo có thể hiện nhà tài trợ)

1. Biển quảng cáo có nội dung tuyên truyền, cổ động chính trị, chính sách xã hội thực hiện theo khoản 3 Điều 27 của Luật Quảng cáo.

2. Nội dung quảng cáo phải đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hài hòa giữa nội dung quảng cáo với nội dung tuyên truyền.

Điều 16. Quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo

1. Việc đặt màn hình chuyên quảng cáo và nội dung quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo phải tuân theo quy định của Luật Quảng cáo, quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy hoạch chung của tỉnh về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời.

2. Người quảng cáo, người thực hiện quảng cáo, người cho thuê phương tiện quảng cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo

3. Khi thực hiện quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời không dùng âm thanh.

4. Quảng cáo trên màn hình không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này được sử dụng âm thanh theo quy định của pháp luật về môi trường.

Điều 17. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự

1. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự tại địa điểm cố định phải tuân thủ quy định sau:

a) Quảng cáo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định của pháp luật về môi trường.

b) Không quảng cáo tại trụ sở cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang, trường học, bệnh viện.

c) Không quảng cáo trên hệ thống truyền thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn.

2. Không quảng cáo bằng loa phóng thanh gắn với phương tiện giao thông và các phương tiện di động khác tại nội thành của thành phố.

Điều 18. Đoàn người thực hiện quảng cáo, vật thể quảng cáo

1. Phải tuân thủ quy định theo Điều 36 Luật Quảng cáo và các quy định sau:

a) Quảng cáo của đoàn người thực hiện quảng cáo phải đúng với thông báo đã gửi đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

b) Đoàn người thực hiện quảng cáo chỉ được thực hiện quảng cáo khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nơi thực hiện quảng cáo chấp thuận sau khi thông báo nội dung quảng cáo.

2. Người quảng cáo, người thực hiện quảng cáo, người cho thuê phương tiện quảng cáo, vật thể quảng cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo.

Điều 19. Quảng cáo trong chương trình văn hóa, thể thao, hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện, triển lãm

Quảng cáo trong chương trình văn hóa, thể thao thực hiện theo khoản 2 Điều 35, Điều 36 Luật Quảng cáo và phải tuân thủ quy định sau:

1. Không được dùng hình ảnh vận động viên, nghệ sỹ trong thời gian truy cứu trách nhiệm hình sự để quảng cáo.

2. Không được mạo danh nghệ sỹ, đoàn nghệ thuật để quảng cáo; không được quảng cáo sai nội dung ghi trong giấy phép biểu diễn.

3. Không được quảng cáo các môn thể thao và các phương pháp huấn luyện bị cấm.

Điều 20. Quảng cáo tại nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt, trạm rút tiền tự động của ngân hàng (trạm ATM)

1. Không quảng cáo trên nóc nhà chờ xe buýt; không đặt bảng quảng cáo đứng độc lập trong khu nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt.

2. Được thực hiện quảng cáo trong phạm vi nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt và phải được bố trí đồng bộ với hạ tầng nhà chờ, trạm trung chuyển xe buýt. Biển quảng cáo không gây ảnh hưởng tới vị trí đứng, ngồi của người dân đón xe buýt cũng như tầm nhìn đón, trả khách của xe buýt.

3. Phía ngoài trạm ATM được quảng cáo tên gọi, tên viết tắt, nhãn hiệu của ngân hàng là chủ sở hữu máy. Mọi dịch vụ của ngân hàng chỉ được quảng cáo bên trong trạm để đảm bảo mỹ quan đô thị.

Điều 21. Các phương tiện, hình thức quảng cáo khác

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quảng cáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan, đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan môi trường, trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

Điều 22. Trách nhiệm của chủ sở hữu phương tiện quảng cáo ngoài trời

1. Thực hiện kiểm tra, bảo trì thường xuyên, chịu trách nhiệm toàn diện đối với các điều kiện đảm bảo an toàn của phương tiện quảng cáo ngoài trời trong suốt thời gian thi công xây dựng, lắp đặt và tồn tại của phương tiện quảng cáo.

2. Khắc phục, sửa chữa, tháo dỡ kịp thời các phương tiện quảng cáo ngoài trời bị gãy, đổ, đứt, rách, hư hỏng gây mất mỹ quan.

3. Đối với các phương tiện quảng cáo ngoài trời đã thực hiện trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành mà có vị trí, kích thước, kiểu dáng không phù hợp với Quy định này thì sau khi hết thời hạn quảng cáo, chủ phương tiện quảng cáo phải tháo dỡ.

Điều 23. Khu vực cấm quảng cáo

1. Trụ sở của cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh trại quân đội, trụ sở công an và các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh (nếu có).

2. Các di tích lịch sử văn hóa, khuôn viên nơi đặt tượng đài, bia tưởng niệm, các cơ sở tôn giáo, nghĩa trang, công chào vào các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, khu dân cư văn hóa.

3. Trong phạm vi hành lang an toàn đường cao tốc, hành lang an toàn bảo vệ luồng đường thủy nội địa, hành lang bảo vệ đê điều, hành lang an toàn lưới điện cao áp.

4. Treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm quảng cáo trên cột điện, trụ điện (*dùng để dẫn dây điện*), hệ thống đèn tín hiệu, biển báo giao thông và cây xanh nơi công cộng; quảng cáo che khuất đèn tín hiệu giao thông, bảng chỉ dẫn công cộng.

5. Phát tờ rời quảng cáo tại các giao lộ, vòng xuyên, nơi công cộng.

Điều 24. Sản phẩm, hàng hóa hạn chế quảng cáo

1. Bao cao su được quảng cáo trong chương trình biểu diễn nghệ thuật tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS và tuyên truyền cho chương trình sức khỏe, sinh sản.

2. Băng vệ sinh, thuốc chữa bệnh ngoài da, thuốc tẩy giun sán, dung dịch vệ sinh phụ nữ, thiết bị dành cho nhà vệ sinh (bồn cầu) không quảng cáo trong chương trình biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; nếu quảng cáo ngoài trời thì chỉ được thực hiện tại khuôn viên trung tâm thương mại, siêu thị, không quảng cáo các sản phẩm trên tại các khu vực trung tâm hành chính, trung tâm đô thị.

3. Quảng cáo nội y trên ma-nơ-canh (búp bê người mẫu) chỉ được quảng cáo trong phạm vi cơ sở sản xuất, phía trong các cửa hàng thời trang.

Điều 25. Những hoạt động quảng cáo được khuyến khích

1. Quảng cáo theo phương thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo thương mại với tuyên truyền cổ động trực quan trên các phương tiện quảng cáo ngoài trời.

2. Quảng cáo các hoạt động du lịch và sản phẩm du lịch của tỉnh; hoạt động quảng cáo tại địa bàn nông thôn và khu đô thị mới.

3. Quảng cáo giới thiệu, quảng bá di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh của tỉnh.

4. Quảng cáo bằng các phương tiện có công nghệ hiện đại, vật liệu bền, an toàn; hình thức sinh động, hấp dẫn, sản phẩm quảng cáo có tính an toàn xã hội cao.

5. Nội dung quảng cáo về tuyên truyền bản sắc văn hóa dân tộc, tôn vinh đất nước, con người Việt Nam.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh, có các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về quảng cáo và Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp nhận, trả lời hồ sơ Thông báo sản phẩm quảng cáo theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì thẩm định các đề nghị tuyên truyền, cổ động trực quan theo hình thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo cho nhà tài trợ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố về công tác quản lý nhà nước hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời tại địa phương.

5. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện xây dựng kế hoạch chi tiết tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời; tuyên truyền phổ biến và tổ chức hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền ở địa phương tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời theo thẩm quyền.

8. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 31 tháng 12 hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 27. Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch chung của tỉnh về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời.

2. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải xác định vị trí đối với việc lắp đặt công trình quảng cáo trong công viên, địa điểm lắp đặt giá treo băng rôn tại trụ đèn chiếu sáng công cộng thuộc địa bàn được phân công nhiệm vụ quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về xây dựng công trình tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

Điều 28. Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch chung của tỉnh về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định vị trí quảng cáo trong phạm vi đất dành cho tuyến Quốc lộ, tỉnh lộ và tại nhà chờ xe buýt, trạm trung chuyển xe buýt, dải phân cách, bến xe, bãi đỗ xe thuộc phạm vi quản lý.

3. Thanh tra, kiểm tra xử lý sai phạm về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

Điều 29. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời đảm bảo theo đúng quy định của Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phổ biến quy định của pháp luật về viết, đặt biển hiệu cho các tổ chức khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 30. Sở Công Thương

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước về quảng cáo; xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong chương trình đăng ký khuyến mại mang tính chất may rủi, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trong các thủ tục hành chính thông báo thực hiện khuyến mại.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về nội dung quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

Điều 31. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch chung của tỉnh về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời.

2. Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn các thủ tục về đất đai, môi trường đối với các vị trí quảng cáo đã được phê duyệt, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường của công trình quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

Điều 32. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hành vi treo, đặt, dán, vẽ, rao vặt các sản phẩm quảng cáo; hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến Quy định về tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh tạm ngừng cung cấp dịch vụ đối với các số điện thoại của tổ chức, cá nhân có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ quảng cáo bằng hình thức rao vặt không đúng quy định (treo, đặt, dán, viết, vẽ trên các cột điện, cột đèn, tường rào, tường nhà ở, tường công trình xây dựng, gốc cây xanh nơi công cộng...) khi có văn bản đề nghị của các ngành, địa phương.

Điều 33. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế

1. Phối hợp xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền gửi cho cơ quan tiếp nhận xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Công an tỉnh: Chỉ đạo kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, làm lộ bí mật nhà nước, gây mất an toàn về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, an toàn giao thông, trật tự xã hội theo quy định của pháp luật.

Điều 35. Các sở, ban, ngành liên quan khác: Các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời theo quy định pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 36. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo, tuyên truyền cổ động trực quan theo thẩm quyền, trong phạm vi địa phương. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo trên địa bàn quản lý.

2. Rà soát, đăng ký diện tích đất xây dựng công trình vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo thuộc thẩm quyền.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng quy định tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời ở địa phương.

5. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trên địa bàn quản lý.

6. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng chức năng liên quan phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn, Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị được giao quản lý đường bộ trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời ở địa phương.

7. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền; phổ biến, tuyên truyền Quy định này đến các tổ chức, cá nhân hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên ở địa phương; tổ chức kiểm tra và xử lý sai phạm về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo, tổ chức lực lượng cưỡng chế tháo dỡ các bảng quảng cáo, băng rôn quảng cáo vi phạm trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định hiện hành.



8. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao Du lịch và các sở, ngành, đơn vị có liên quan thẩm định việc xây dựng, lắp đặt công trình tuyên truyền cổ động trực quan, công chào, thiết kế đèn chiếu sáng đối với không gian công cộng trước khi phê duyệt, thực hiện.

9. Báo cáo định kỳ về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo tại địa phương gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 37. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Thái Bình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

